

Số: 315 /TB-NHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

**V/v danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi kỳ thi tuyển công chức loại C
vào làm việc tại Cục Công nghệ thông tin năm 2019**

Tiếp tục triển khai công tác thi tuyển công chức vào làm việc tại Cục Công nghệ thông tin (CNTT) năm 2019 thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo như sau:

1. Danh sách thí sinh đủ/ không đủ điều kiện dự thi

Phụ lục 01. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi vào Cục Công nghệ thông tin năm 2019 (đính kèm).

Ghi chú: Đề nghị thí sinh rà soát, đối chiếu các thông tin cá nhân trong Phụ lục 01 nêu trên (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; vị trí dự tuyển; miễn thi ngoại ngữ; ưu tiên). Trong trường hợp cần bổ sung, đính chính thông tin đề nghị liên hệ Phòng Tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ (điện thoại: 024. 38250614 hoặc 024. 38269903). Thời hạn bổ sung, đính chính chậm nhất là **ngày 25/10/2019**.

2. Danh mục tài liệu tham khảo

Phụ lục 02. Danh sách tài liệu tham khảo áp dụng cho kỳ thi tuyển chuyên viên công nghệ thông tin năm 2019 (đính kèm).

3. Dự kiến địa điểm và thời gian tổ chức thi

3.1. Đối với thí sinh dự tuyển vào Cục CNTT

* **Địa điểm:** Học viện Ngân hàng, số 12 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Hà Nội.

* **Thời gian:**

Thời gian	Nội dung	Lịch làm việc cụ thể
Thứ Sáu, ngày 01/11/2019	Niêm yết danh sách thí sinh, nội quy thi tại địa điểm thi	
Sáng thứ Bảy, ngày 02/11/2019	Khai mạc kỳ thi và hướng dẫn thí sinh	- 7h30: Khai mạc kỳ thi - 7h50: Phổ biến nội quy thi - 8h00: Hướng dẫn sử dụng phần mềm thi trên máy tính
	Vòng 1: Phần thi môn Kiến thức chung (60 phút)	- 8h30 – 9h30: Thực hiện phần thi môn Kiến thức chung

th

	Vòng 1: Phần thi môn Tiếng Anh (30 phút)	- 10h00 – 10h30: Thực hiện phần thi môn tiếng Anh
Chiều thứ Bảy, ngày 02/11/2019	Vòng 2: Phòng vấn nghiệp vụ chuyên ngành (khoảng 30 phút/ thí sinh)	- 13h30: Bắt đầu phỏng vấn

3.2. Tại Hồ Chí Minh (áp dụng cho thí sinh dự tuyển vào Chi Cục CNTT)

* **Địa điểm:** Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh, số 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

* **Thời gian:**

Thời gian	Nội dung	Lịch làm việc cụ thể
Thứ Ba, ngày 05/11/2019	Niêm yết danh sách thí sinh, nội quy thi tại địa điểm thi	
Sáng thứ Tư, ngày 06/11/2019	Khai mạc kỳ thi và hướng dẫn thí sinh	- 7h30: Khai mạc kỳ thi - 7h50: Phổ biến nội quy thi - 8h00: Hướng dẫn sử dụng phần mềm thi trên máy tính
	Vòng 1: Phần thi môn Kiến thức chung (60 phút)	- 8h30 – 9h30: Thực hiện phần thi môn Kiến thức chung
	Vòng 1: Phần thi môn Tiếng Anh (30 phút)	- 10h00 – 10h30: Thực hiện phần thi môn tiếng Anh
Chiều thứ Tư, ngày 06/11/2019	Vòng 2: Phòng vấn nghiệp vụ chuyên ngành (khoảng 30 phút/ thí sinh)	- 13h30: Bắt đầu phỏng vấn

Ghi chú:

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, thí sinh nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi được thi tiếp vòng 2.

- Khi tham dự kỳ thi, thí sinh phải mang theo một trong các giấy tờ sau: Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước, Bằng lái xe hoặc giấy tờ hợp lệ khác thay thế.

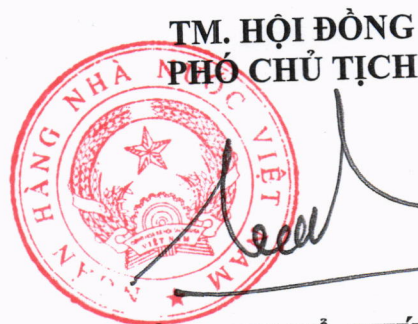
Trân trọng thông báo./. *th*

Nơi nhận:

- Vụ truyền thông (để đăng website);
- Lưu: VP, TCCB4.

Đính kèm:

- Phụ lục 1 và 2.



VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI
CÔNG CHỨC LOẠI C VÀO CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2019**

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Đăng ký dự thi vào	Vị trí dự tuyển	Tốt nghiệp trường	Miễn thi ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Hoàng Văn Đức	15-09-94		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Công nghiệp Hà Nội			
2	Trương Thị Hương		28-02-88	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên			Ths CNTT - ngành Kỹ thuật phần mềm - ĐHQGHN
3	Nguyễn Thị Hạnh		18-01-97	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Ngân hàng			
4	Hoàng Thị Hà Giang		13-09-97	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Ngân hàng			
5	Phạm Thị Út		01-06-91	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Mô địa chất			
6	Nguyễn Việt Hưng	08-02-92		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Mô địa chất			
7	Tạ Thị Kim Dung		30-10-94	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Tài chính			
8	Nguyễn Vũ Việt Dũng	23-12-95		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Tài chính			
9	Nguyễn Đức Thảo	15-09-91		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Kinh tế - ĐH Huế			
10	Trần Nguyên Thành	12-07-91		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Nông nghiệp Việt Nam			
11	Trần Thị Ánh Vân		27-10-91	Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Học viện Ngân hàng			
12	Bùi Xuân Thiét	18-03-97		Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Đại học Giao thông vận tải			
13	Nguyễn Văn Hải	05-08-95		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH Hàng Hải			
14	Đặng Nhật Minh	11-10-92		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH Mô địa chất			
15	Trịnh Ngọc Tiến	20-12-87		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH KT điện Quốc gia Xanh - Petcubua, Nga	x	Con TB 3/4	
16	Nguyễn Đức Thành	03-08-92		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH Bách khoa HN			
17	Trần Mạnh Đức	15-10-90		Cục CNTT	Quản trị mạng	HV Kỹ thuật quân sự			
18	Đoàn Việt Thọ	24-04-89		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH Bách khoa HN			
19	Phạm Trí Tú	19-11-96		Cục CNTT	Quản trị mạng	ĐH Kinh doanh và công nghệ Hà Nội			
20	Nguyễn Thị Anh		19-04-95	Cục CNTT	An ninh thông tin	Học viện An ninh nhân dân			
21	Nguyễn Thị Thu Trang		31-01-87	Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Bách khoa HN			
22	Trịnh Hương Lan		22-12-84	Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Mở HN			
23	Nguyễn Thị Thanh Huyền		30-07-83	Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Bách khoa HN	x	Con TB loại A	Ths Kỹ thuật tại Hàn Quốc

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Đăng ký dự thi vào	Vị trí dự tuyển	Tốt nghiệp trường	Miễn thi ngoại ngữ	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
24	Phạm Quang Huy	14-11-94		Cục CNTT	An ninh thông tin	Học viện Bưu chính viễn thông			
25	Nguyễn Hữu Đức	14-01-86		Cục CNTT	An ninh thông tin	Đại học Cửu Long			Ths Hệ thống thông tin ĐH KHTN - ĐHQG TPHCM
26	Vũ Tùng Anh	08-11-92		Cục CNTT	An ninh thông tin	Học viện Kỹ thuật quân sự			
27	Lê Anh Minh	23-05-96		Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Bách khoa HN			
28	Phạm Đức Thắng	19-10-97		Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Mở HN			
29	Nguyễn Phương Thoa		20-10-91	Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Sư phạm kỹ thuật Nam Định			
30	Trần Quang Ninh	18-08-92		Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Bách khoa HN			
31	Nguyễn Cảnh Sơn	06-03-80		Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Vinh			
32	Nguyễn Duy Linh	24-12-84		Cục CNTT	Công nghệ phần cứng	ĐH Bách khoa HN			
33	Nguyễn Văn Thương	15-10-85		Cục CNTT	Công nghệ phần cứng	ĐH Điện lực			
34	Nguyễn Hoài Sơn	30-04-81		Cục CNTT	Công nghệ phần cứng	ĐH Mở HN			
35	Trương Diệp Thanh		31-08-92	Chi Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh			Học song bằng (bằng thứ nhất ngành TC-NH)
36	Phạm Tiến Trung	08-10-89		Chi Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh			Cử nhân Luật hệ vừa làm vừa học
37	Nguyễn Ngọc Diễm		20-02-93	Chi Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH KHTN - ĐHQG TPHCM			Ths Toán ứng dụng
38	Bùi Quang Đạt	31-03-88		Chi Cục CNTT	Phát triển phần mềm	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh			Ths Công nghệ thông tin
39	Nguyễn Hoàng Trung	15-10-79		Chi Cục CNTT	Phát triển phần mềm	ĐH Bách khoa - ĐHQG TPHCM			
40	Phạm Duy Anh	18-10-88		Chi Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH Quốc tế - ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh			
41	Phan Minh Huy	06-10-89		Chi Cục CNTT	An ninh thông tin	ĐH KHTN - ĐHQG TPHCM			
42	Nguyễn Hữu Hiệp	06-06-91		Chi Cục CNTT	An ninh thông tin	Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông			

th

PHỤ LỤC 02. DANH MỤC TÀI LIỆU THẨM KHẢO CHO VỊ TRÍ CHUYÊN VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tài liệu tham khảo cho Vòng 1 (phần thi Kiến thức chung)

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (*)
- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010 (*)
- Tin học đại cương (Đại học Bách khoa Hà Nội) / Tin học cơ sở (Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội).
- Lập trình căn bản
- Lý thuyết thông tin
- Lý thuyết mạch
- Kiến trúc máy tính / Kỹ thuật máy tính / cấu trúc máy tính
- Hệ điều hành, nguyên lý hệ điều hành
- Mạng máy tính, quản trị mạng
- Cơ sở / Tổng quan về an toàn thông tin

Ghi chú: Nội dung Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010 chiếm 2/3 cơ cấu điểm phần Kiến thức chung.

2. Tài liệu tham khảo cho Vòng 2, vị trí “Phát triển phần mềm, quản trị cơ sở dữ liệu”

- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (ĐH công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Kinh tế Quốc dân) / Cấu trúc dữ liệu và thuật toán (Đại học Bách khoa Hà Nội).
- Cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu (Đại học công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Bách khoa Hà Nội), Lý thuyết Cơ sở dữ liệu (Đại học Kinh tế quốc dân).
- Phân tích và thiết kế hệ thống: Phân tích và thiết kế hệ thống (Đại học Bách khoa Hà Nội), Phân tích thiết kế các hệ thống thông tin (Đại học công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội), Phát triển các hệ thống thông tin quản lý (Đại học Kinh tế quốc dân).
- Công nghệ phần mềm: Nhập môn công nghệ phần mềm (Đại học Bách khoa Hà Nội); Công nghệ phần mềm (Đại học công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội); Kỹ nghệ phần mềm (Đại học Kinh tế quốc dân).

HK

3. Tài liệu tham khảo cho Vòng 2, vị trí “Công nghệ phần cứng và quản trị hệ thống”

- Hiểu biết sâu về kiến trúc máy tính và hệ điều hành, các hệ điều hành thông dụng, phổ biến (Windows, Linux, ...): Kiến trúc máy tính/Kỹ thuật máy tính/Cấu trúc máy tính; Hệ điều hành/Nguyên lý hệ điều hành.

- CMCN 4.0: Ảo hóa; Điện toán đám mây.

- Mạng máy tính: Mạng máy tính/Mạng truyền số liệu; Mạng thông tin/Mạng truyền thông.

- Điện tử Viễn thông / Truyền thông: Kỹ thuật mạch điện tử/Điện tử tương tự/Nguyên lý kỹ thuật điện tử.

4. Tài liệu tham khảo cho Vòng 2, vị trí “An ninh thông tin và chữ ký điện tử”

- Quản lý an toàn thông tin: Quản lý và xây dựng chính sách an toàn thông tin.

- An ninh mạng: An toàn mạng máy tính; An toàn hệ điều hành; An toàn ứng dụng web, cơ sở dữ liệu.

- Mã hoá: Mật mã học cơ sở; Mật mã ứng dụng trong an toàn thông tin

- Mã độc: Phân tích Mã độc (Malware); Điều tra số

5. Tài liệu tham khảo cho Vòng 2, vị trí “Quản trị mạng, quản trị hệ thống mạng”

- Kiến thức về các phần, dịch vụ và mô hình Mạng: Mạng máy tính.

- Kiến thức về mạng không dây, mạng LAN không dây: Mạng không dây; Công nghệ mạng không dây

- Kỹ thuật mạng cơ bản, cơ chế hoạt động và cách thiết lập mạng LAN, WAN, các yêu cầu của công việc quản trị mạng: Quản trị mạng

- Kiến thức về việc ghép nối các thiết bị mạng như: Hub, Switch, Router; phân tích thiết kế sơ đồ logic mạng; cách chia VLAN; các giải pháp đảm bảo an ninh: Phân tích và thiết kế mạng máy tính; Thiết kế mạng

- Kiến thức về các thiết bị mạng, thiết bị truyền dẫn mạng: Các thiết bị mạng và truyền dẫn; Thiết bị truyền thông và mạng.

th